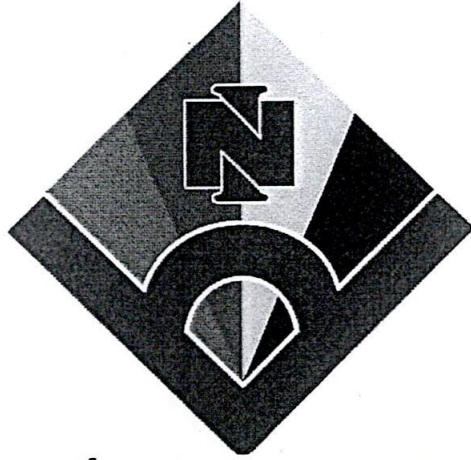


**CÔNG TY CỔ PHẦN
IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**



IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024**

Tháng 03 năm 2025




MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG	3
Thông tin khái quát	3
Quá trình hình thành và phát triển	5
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	6
Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức	6
Định hướng phát triển	7
Các rủi ro	9
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024	9
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	11
Tổ chức và nhân sự	12
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	13
Tình hình tài chính	14
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu	16
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	16
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024	17
Tình hình tài chính	18
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	19
Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024	20
Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	21
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	22
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	22
Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2024	22
Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2024	23
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2024	24
QUẢN TRỊ CÔNG TY	24
Hội đồng Quản trị	26
Ban Kiểm soát	26
Các giao dịch, tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc	27
Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	28
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	28
Ý kiến kiểm toán	29
Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán	29

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG	
Tên tiếng Anh:	BINH DUONG GENERAL PRINTING JOINT STOCK COMPANY	
Tên viết tắt:	INBID	
Mã cổ phiếu:	IBD	
Logo:	 <small>IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG</small>	
Giấy Chứng nhận ĐKDN:	Số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18/12/2023.	
Vốn điều lệ:	90.000.000.000 đồng	
Vốn đầu tư CSH:	90.000.000.000 đồng	
Trụ sở chính:	Số 01 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	
Số điện thoại:	(0274) 3831505	- Số Fax: (0274) 3822941
Email:	info@intonghopbd.com.vn	
Website:	www.intonghopbd.com.vn	

Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty được chia làm 3 giai đoạn chính như sau:

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
1988 – 2016 (Trước cổ phần hóa)	Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương tiền thân là Xí nghiệp In Sông Bé được thành lập từ 1988 trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp In thuộc Sở Văn hóa Thông tin vào Xí nghiệp In của Báo Sông Bé, lúc bấy giờ là đơn vị kinh tế quốc doanh trực thuộc Tỉnh ủy. Ngày 12/06/2000, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 93/2000/QĐUB về sáp nhập Xí nghiệp In Sông Bé vào Công ty Xổ số Kiến thiết Sông Bé - tỉnh Bình Dương. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường phát triển của Công ty XSKT Sông Bé – tỉnh Bình Dương. Từ đây, Công ty chuyển từ kinh doanh đơn ngành sang hoạt động kinh doanh đa ngành và đổi tên thành Công ty Xổ số kiến thiết – Dịch vụ Bình Dương.

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
1988 – 2016 (Trước cổ phần hóa)	<p>Đến ngày 01/03/2010, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được thành lập, là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương, có tư cách pháp nhân và hạch toán phụ thuộc.</p>
	<p>Để chuẩn bị cho việc thực hiện chủ trương cổ phần hóa, ngày 29/09/2017 theo Quyết định số 163/QĐ-XS của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương, Chi nhánh Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương sở hữu 100% vốn điều lệ, có tư cách pháp nhân, mã số doanh nghiệp và hạch toán độc lập.</p>
	<p>Ngày 09/10/2017, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương chính thức chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.</p>
2017 – 2018 (Cổ phần hóa)	<p>Ngày 23/11/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3306/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương. Theo đó, Công ty đã phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các thủ tục cổ phần hóa theo đúng quy định.</p>
	<p>Đến ngày 06/08/2018, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2162/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa. Trên cơ sở đó, Công ty đã tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM vào ngày 25/09/2018 với số lượng cổ phần trúng đấu giá là 1.001.000 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 12.500 đồng/cổ phần. Đến ngày 25/10/2018, Công ty đã hoàn tất bán cổ phần cho người lao động với số lượng cổ phần thực tế bán là 195.700 cổ phần.</p>
	<p>Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ của CTCP In tổng hợp Bình Dương theo kết quả chào bán thực tế, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu vào ngày 01/12/2018 để thành lập công ty cổ phần và tiến hành nộp hồ sơ thay đổi đăng ký kinh doanh với Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.</p>
2019 – nay (Sau cổ phần hóa)	<p>Ngày 02/01/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 thay đổi lần thứ 01 cho Công ty với vốn điều lệ 90 tỷ đồng. Trên cơ sở đó, CTCP In tổng hợp Bình Dương chính thức được thành lập.</p>

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
2019 – nay (Sau cổ phần hóa)	Ngày 15/03/2019, Công ty chính thức hoàn tất thủ tục quyết toán tài chính và bàn giao vốn từ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sang công ty cổ phần.
	Ngày 12/04/2019, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Công văn số 2368/UBCK-GSDC về việc chấp thuận CTCP In tổng hợp Bình Dương trở thành công ty đại chúng. Đến ngày 06/05/2019, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chính thức cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 18/2019/GCNCP-VSD với mã chứng khóa là IBD và số lượng cổ phần đăng ký là 9.000.000 cổ phần.
	Ngày 17/05/2019, Công ty đã được SGDCK Hà Nội cấp Quyết định số 286/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu. Theo đó, cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên sàn UPCoM từ ngày 24/05/2019.
	Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận ĐKDN số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18/12/2023.

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

- In ấn – Mã ngành: 1811
- Mua bán vật tư ngành in – Mã ngành: 4669

Địa bàn kinh doanh:

Hiện nay, địa bàn kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại tỉnh Bình Dương và Tp. Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Công ty còn có một số khách hàng tại các tỉnh lân cận miền Nam Trung Bộ.

Một số hình ảnh về các khách hàng lớn của Công ty như sau:



Công ty Xây dựng
Cầu Đồng Nai



Công ty Xổ số kiến
thiết Bình Dương



Công ty Xổ số kiến
thiết Đắk Lắk



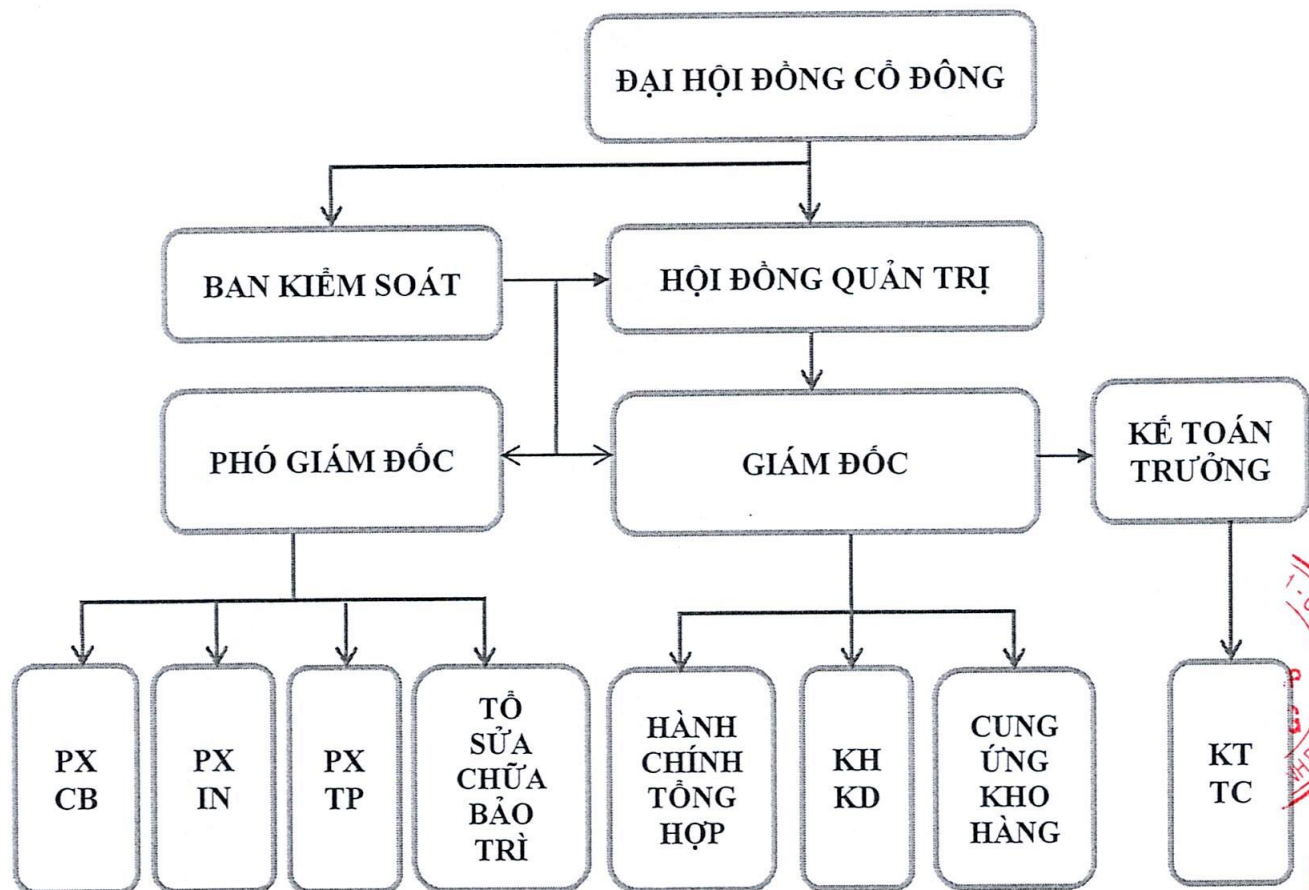
Công ty Cổ phần
Bibica



Nhà xuất bản giáo
dục Việt Nam

Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức

Sơ đồ tổ chức và quản lý của Công ty



Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu

- Xây dựng kế hoạch 5 năm trong giai đoạn 2020-2025 và có định hướng đầu tư đổi mới công nghệ với lộ trình thích hợp;
- Chính trang lại cơ sở hạ tầng, mặt bằng, dây chuyền công nghệ, giảm thiểu chi phí giá thành sản xuất. Sắp xếp kiện toàn cơ cấu các nhóm hàng.
- Tiếp tục cải tổ đổi mới mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới cơ chế tiền lương, chính sách thu hút lao động giới, rà soát tất cả các quy chế quản trị khác cho phù hợp với tình hình thực tế;

- Nâng cao năng suất, chất lượng lao động, tăng cường đào tạo tay nghề kỹ thuật ngành in cho lao động mới tuyển dụng; Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, Công ty và Người lao động; phát huy vai trò trung tâm kinh tế, ứng dụng khoa học, công nghệ, văn hóa đối với nhân dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế – xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương nơi Công ty hoạt động.
- Với định hướng tăng trưởng bền vững dựa trên nền tảng hài hòa lợi ích giữa các bên hữu quan. Công ty luôn coi khách hàng là trung tâm của mọi công việc, là đối tượng phục vụ quan trọng nhất. Chất lượng công việc, tiến độ thỏa mãn yêu cầu khách hàng là ưu tiên số một, coi trọng mối quan hệ lâu dài, phát triển nhiều đối tác mới, phát triển dựa trên sự tôn trọng của các bên. Tiêu chí hoạt động của Công ty là “*Xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững cùng phát triển*”.

Mục tiêu phát triển bền vững

Bên cạnh hiệu quả kinh tế trực tiếp tạo ra góp phần cho tiến trình phát triển nền kinh tế - xã hội Việt Nam, Công ty cũng không quên đặt ra nhiều mục tiêu phát triển bền vững trong lĩnh vực kinh tế - môi trường – xã hội, theo đó Công ty chú trọng:

- Tiên phong trong công nghệ và sáng tạo, không ngừng nghiên cứu, phát triển, để tạo ra các sản phẩm tiên tiến, chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Qua đó góp phần tiết kiệm vật liệu, năng lượng, gia tăng năng suất và hiệu quả kinh tế.
- Đối xử nhân văn, xem con người là nhân tố then chốt, góp phần vào sự tiến bộ của xã hội với tinh thần nhân ái, nhân văn.
- Tuân thủ quy định và hợp tác với các bên nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và cải thiện môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

Các rủi ro

Rủi ro cạnh tranh

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam, sự tăng trưởng của ngành quảng cáo, thị trường in ấn hiện đang có tiềm năng rất lớn, các doanh nghiệp ngành in ấn cũng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng lớn, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có thể mạnh về vốn và công nghệ.

Rủi ro thay thế

Việc phát triển mạnh của truyền thông điện tử, các loại sách, báo điện tử... làm cho nhu cầu sách, báo in truyền thống giảm. Sự bùng nổ của internet và truyền thông kỹ thuật số tiếp tục trở thành mối đe dọa hàng đầu đối với ngành in ở Việt Nam nói chung và INBID nói riêng.

Rủi ro kinh doanh

Sản phẩm chính của Công ty là các sản phẩm in ấn, được tiêu thụ chủ yếu trong nước, thị trường tương đối ổn định, không có nhiều biến động lớn về giá cũng như cung cầu.

Công tác tiếp cận thị trường còn nhiều vấn đề cần khắc phục, tình trạng hàng giả, hàng nhái khó kiểm soát trên thị trường làm ảnh hưởng đến thương hiệu và uy tín của Công ty.

Rủi ro biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào

Do đặc thù ngành in ấn, giấy là một trong những nguyên liệu thiết yếu trong dây chuyền sản xuất, do đó giá nguyên liệu giấy biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất và kinh doanh của Công ty. Khi giá nguyên vật liệu giấy tăng dẫn đến sự cạnh tranh giá bán gay gắt giữa các công ty in trong và ngoài nước, ảnh hưởng đáng kể đến thị phần của In Bình Dương.

Rủi ro pháp luật

Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần có cổ phiếu được giao dịch trên sàn Upcom, do đó Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế, ... và các văn bản dưới luật. Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

U 6
NG
PH
ĐN
H D
UM

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

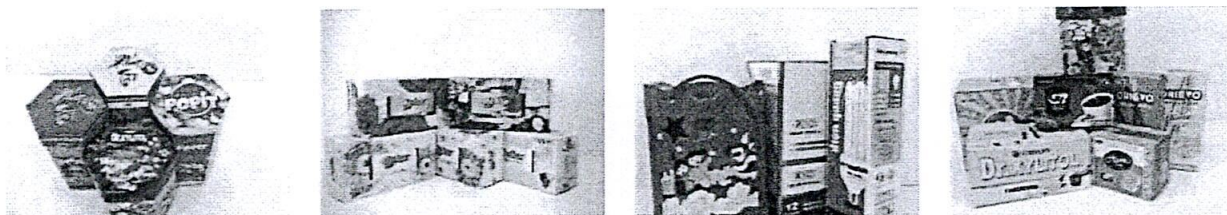
Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực in ấn, trong đó các dịch vụ in chính của Công ty là in tổng hợp và in bao bì.

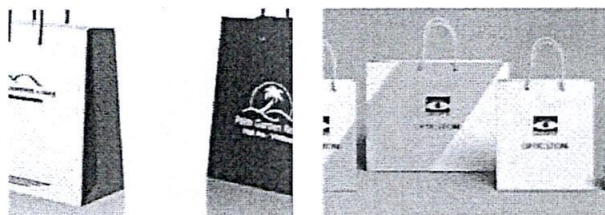
Hiện nay, sản phẩm sản xuất chủ yếu của INBID là in offset trên chất liệu giấy. Theo đó, các sản phẩm chủ lực là in trên: Biểu mẫu, sách, tạp chí, bao bì hộp giấy; và đặc biệt in các chứng từ có giá như: vé cầu đường, vé số các loại.

Một số hình ảnh về sản phẩm in của Công ty như sau:

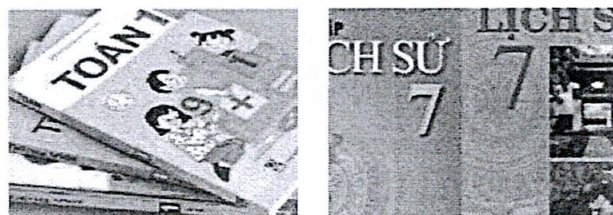
In hộp giấy:



In túi giấy:



In sách giáo khoa:



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Sản lượng sản xuất, tiêu thụ

Khoản mục	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
Sản lượng sản xuất		3.186,68	2.712,45
- Nhóm hàng Bao bì		485,31	461,92
- Nhóm hàng Tổng hợp		2.701,31	2.250,53
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	3.268,67	2.720,35
- Nhóm hàng Bao bì		497,39	470,57
- Nhóm hàng Tổng hợp		2.771,28	2.249,78

Năm 2024, sản lượng sản xuất và tiêu thụ giảm lần lượt là 14,8% và 16,78% so cùng kỳ năm 2023, nguyên nhân do trong năm không thực hiện gói thầu sách giáo khoa; một số đơn hàng bao bì giảm do bị trễ tiến độ, nguyên nhân máy móc hỏng.

Doanh thu sản xuất kinh doanh

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Với lĩnh vực kinh doanh chính là cung cấp dịch vụ in ấn, doanh thu từ mảng hoạt động này luôn chiếm trên 99% doanh thu thuần của Công ty qua các năm, còn lại là doanh thu từ việc bán phế liệu (giấy vụn,...) phát sinh trong quá trình sản xuất.

Trong năm 2024, doanh thu thuần của Công ty đạt 81,7 tỷ đồng, giảm 3,02% so với năm 2023 (84,34 tỷ đồng). Kết quả kinh doanh năm 2024 giảm so với năm 2023 do: 1) Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã bắt đầu tập trung vào sản phẩm mục tiêu; 2) Công ty tiếp tục duy trì và giữ vững được khách hàng truyền thống; 3) Máy in offset bắt đầu không đáp ứng tiến độ sản xuất.

Chi phí sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi phí hoạt động	Năm 2023		Năm 2024	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	66.729	79,22%	58.347	71,42%
Chi phí bán hàng	2.418	2,87%	1.887	2,31%
Chi phí QLDN	7.266	8,63%	5.523	6,76%
Chi phí tài chính	-	-	-	-
Tổng chi phí hoạt động	76.413	90,72%	65.758	80,49%

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ in ấn, giấy là nguyên vật liệu chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ lệ đáng kể trên doanh thu thuần (khoảng 70-80%) so với các chi phí khác. Còn lại là nhóm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Trong năm 2024, tỷ lệ chi phí hoạt động trên doanh thu thuần giảm mạnh, xuống còn 80,49% so với mức 90,72% cùng kỳ năm trước, do trong kỳ Công ty đã cố gắng kiểm soát chi phí hiệu quả, tiết giảm được giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp, giảm lao động gián tiếp ở các bộ phận nghiệp vụ để giảm thiểu chi phí.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2024	TH 2024	%TH/KH
1.	Doanh thu	Triệu đồng	91.600	81.909	89,42%
2.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.160	21.009	172,77%
3.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.728	16.771	172,40%
4.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	4,0% mệnh giá	Chờ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua	/

Năm 2024 là năm thứ năm Công ty thực hiện theo cơ chế công ty cổ phần, bên cạnh thuận lợi cũng đan xen không ít khó khăn, đặc biệt là trong bối cảnh nguồn cung ứng nhiên, nguyên liệu đầu vào, giá vật tư giấy không ngừng biến động. Tuy nhiên, Công ty đã tích cực nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng và doanh thu theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

Tại ngày phát hành Báo cáo thường niên, Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức cho năm 2024.

Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

Stt	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Đặng Hoàng Ân	Giám đốc
2	Bà Huỳnh Thị Thanh Trà	Kế toán trưởng

Ông Đặng Hoàng Ân - Giám đốc

Năm sinh: 1979

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cử nhân Luật

SLCP sở hữu: 81.500 cổ phần

Bà Huỳnh Thị Thanh Trà
– Kế toán trưởng

Năm sinh: 1982

Quê quán: Bình Thuận

Trình độ: Cao đẳng TCKT

SLCP sở hữu: 0 cổ phần

Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc đối với ông Nguyễn Phương Thanh theo Nghị quyết HĐQT số 09/NQ-HĐQT ngày 29/05/2024, thời gian miễn nhiệm từ ngày 01/06/2024.



STT	Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đặng Hoàng Ân	Giám đốc	01/01/2023	/
2	Ông Nguyễn Phương Thanh	Phó Giám đốc	01/07/2023	01/06/2024
4	Bà Huỳnh Thị Thanh Trà	Kế toán trưởng	01/7/2023	/

Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng người lao động tại thời điểm 31/12/2024 của Công ty như sau:

STT	Trình độ lao động	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Trình độ đại học và trên đại học	23	22.11
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	38	36,54
3	Trình độ khác	43	41.35
Tổng cộng		104	100%

Các chính sách đối với người lao động

- Chính sách đào tạo: Công ty có chính sách phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo kỹ năng chuyên môn trong suốt quá trình làm việc nhằm: Cập nhật kiến thức mới cho nhân viên, giúp nhân viên áp dụng thành công khi có các thay đổi về công nghệ trong doanh nghiệp;
- Chính sách lương thưởng: Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, Công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm. Mức lương bình quân trong năm 2024 là 11,3 triệu đồng/người/tháng.
- Chính sách trợ cấp: Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công nhân viên làm việc. Cụ thể, hàng năm Công ty tổ chức thăm hỏi cán bộ công nhân viên có việc ma chay, hiếu, hỷ; đến thăm và vận động quyên góp giúp đỡ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn,...

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư trong năm 2024

Trong năm, Công ty đầu tư máy in proof, máy Bế tự động, máy cán màng, cải tạo hệ thống tủ điện,... nhằm từng bước nâng cao năng lực sản xuất

Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% +/-
Tổng giá trị tài sản	109.215	120.023	9,90%
Doanh thu	84.348	81.909	(2,89%)
Lợi nhuận từ HĐKD	12.362	19.488	57,65%
Lợi nhuận khác	422	1.521	72,27%
Lợi nhuận trước thuế	12.784	21.009	39,17%
Lợi nhuận sau thuế	10.186	16.771	64,66%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	53,02%	Chờ ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua tỷ lệ cổ tức năm 2024	/

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	12,95	13,46
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	10,72	10,86
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	7,36%	7,02%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	7,94%	7,55%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	3,01	2,92
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,77	0,68
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	12,09%	20,53%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	10,07%	15,03%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	9,33%	13,97%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	14,68%	23,85%

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành:	9.000.000
Loại cổ phần:	Cổ phiếu phổ thông
Trong đó:	
- SL cổ phần chuyển nhượng tự do:	8.990.000
- SL cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	10.000

Cơ cấu cổ đông tại ngày 24/05/2024

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	102	9.000.000	100,00%
	- Tổ chức	01	2.610.000	29,00%
	- Cá nhân	101	6.390.000	71,00%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	00,00%
	Tổng cộng	102	9.000.000	100,00%

Trong đó, danh sách các cổ đông lớn nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương	01 Huỳnh Văn Nghệ, Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương	2.610.000	29,00%
2	Ông Hách Thanh Toàn	P 601- 3D, Đô Thị Resco Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội	1.780.710	19,79%
3	Ông Nguyễn Tuấn Anh	102/20Q Dân Thắng 2, Tân Thới Nhì, Hóc Môn, Hồ Chí Minh	1.665.000	18,50%

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
4	Bà Nguyễn Thị Như Hoa	Tầng 3, CT4 Vimeco, Đường Tú Mỡ, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	1.379.059	15,32%
@	Tổng cộng		7.434.769	82,61%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có.

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Tiêu thụ năng lượng

Các trang thiết bị điện trong các phòng ban khi không có người làm việc ở trong phòng đều phải tắt hết điện; máy photocopy, máy in chỉ được sử dụng cho công việc của cơ quan, không được dùng cho việc riêng cá nhân; khi cải tạo hoặc trang bị mới phải sử dụng phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao theo quy định hoặc thiết bị sử dụng điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng...

Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nguồn nước từ Công ty cấp nước và môi trường Bình Dương. Công ty thường xuyên nhắc nhở người lao động sử dụng nước đúng mục đích và nêu cao ý thức tiết kiệm trong toàn Công ty.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường trong toàn Công ty. Nhờ thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường mà nhiều năm qua, Công ty luôn đảm bảo an toàn trong sản xuất, giữ gìn cảnh quang sạch đẹp tại các xưởng sản xuất và văn phòng làm việc. Trong năm, Công ty cũng luôn cập nhật các văn bản pháp luật liên quan, đánh giá sự ảnh hưởng của hoạt động của Công ty đến môi trường.

Chính sách liên quan đến người lao động

Chính sách tuyển dụng

Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu công việc, căn cứ vào kế hoạch hoạt động, các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn mà Công ty có kế hoạch tuyển dụng nhân sự;

- Việc tuyển dụng được thông báo công khai trên website của công ty, đến các nguồn cung ứng lao động bên ngoài và trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đảm bảo tính công bằng, minh bạch, và bình đẳng cho mọi ứng viên phù hợp;
- Mỗi vị trí, chức danh công việc thuộc các ngành nghề tuyển dụng phù hợp với nhu cầu tuyển dụng đều có tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng riêng.

Chính sách đào tạo

- Với phương châm đào tạo phải gắn liền với mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty, Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo để cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.
- Để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo năm 2023, Công ty đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ. Các chuyên đề giảng dạy sẽ được chia sẻ và tham khảo thêm của các đơn vị bạn trong ngành in để ngày càng hoàn thiện hơn, đáp ứng nhu cầu đào tạo thực tế tại Công ty.

Chính sách lương thưởng và phúc lợi cho người lao động

- Được hưởng các chế độ phúc lợi theo Quy định của Công ty, bao gồm thưởng các ngày lễ theo quy định của Công ty, hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm theo Luật của nhà nước và Công ty;
- Thời giờ làm việc, nghỉ ngơi: thực hiện theo Nội quy Công ty và pháp luật lao động

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

✦ Thuận lợi:

- Mặc dù doanh thu đạt gần 90% song lợi nhuận đạt 172,40% cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh đã đi vào hiệu quả, trong đó lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 23,85% doanh thu.
- Chủ động triển khai công tác kế hoạch ngay từ đầu năm: triển khai công tác trọng tâm năm 2024, chủ động điều hành kế hoạch sản xuất, kế hoạch nhân sự, đầu tư mới một số MMTB nhằm từng bước nâng cao năng lực sản xuất, ...;
- Thực hiện khoán lương cho các đối tượng tại Công ty, gắn với kết quả kinh doanh; tác động thái độ, trách nhiệm của người lao động.
Nguyên nhân:
 - Đổi mới phương pháp điều hành, kiểm soát chặt chẽ chi phí; thực hiện tái cơ cấu tổ chức, khoán lương khối gián tiếp;
 - Kịp thời ban hành các qui chế quản lý

✦ Khó khăn:

- Các chỉ tiêu doanh thu, sản lượng đều chưa đạt so kế hoạch đề ra, nguyên nhân:
- Một số máy in sửa chữa lớn dẫn đến các khâu sau bị thiếu việc, phải sắp xếp nghỉ phép, chờ việc; Tỷ lệ giao hàng đúng tiến độ đạt thấp, dẫn đến nhiều đơn hàng phải hủy
 - Hàng lỗi nhiều phải thương lượng giao hàng nhiều lần, khách hàng khiếu nại chất lượng bao bì còn lẫn lộn hàng không đạt yêu cầu, lẫn lộn chủng loại với nhau. Năng suất lao động suy giảm do ảnh hưởng máy móc thiết bị cũ kỹ, hư hỏng và thời gian dừng máy nhiều.
 - Chuyển công ty liên kết thực hiện 1 kỳ vé số theo hợp đồng, sản lượng vé cào giảm so năm trước.

Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% TH/KH
Sản lượng sản xuất	Triệu trang	2.890,00	2.712,45	93,86%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	560,00	461,92	82,49%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	2.330,00	2.250,53	96,59%
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	2.890,00	2.720,35	94,13%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	560,00	470,57	84,03%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	2.330,00	2.249,78	96,56%
Doanh thu	Triệu đồng	91.600,00	81.183,31	88,63%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu đồng	37.000,00	29.060,92	78,54%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu đồng	54.600,00	52.122,39	95,46%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.160	21.009	172,77%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.728	16.771	172,40%

- Nhóm hàng bao bì: doanh thu đạt 96,6% do trong năm một số máy móc hoạt động không ổn định dẫn đến sản lượng, doanh thu nhóm hàng bao bì giảm, chưa đạt kế hoạch đề ra.
- Nhóm hàng tổng hợp: đạt hơn 89,4% kế hoạch năm, do trong năm giảm 1 kỳ vé số BD (do ký hợp đồng liên kết) và giảm sản lượng vé cào miền Trung.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Hội đồng Quản trị đã tích cực điều hành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 07/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2024 của CTCP In Tổng hợp Bình Dương. Mặc dù chịu sự ảnh hưởng nặng nề từ giá nguyên liệu giấy và các biến động nhân sự trong năm vừa qua và hàng loạt các ảnh hưởng khác nhưng kết quả công ty vẫn ổn định được sản xuất và thực hiện cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024
I	Tài sản ngắn hạn	104.099	113.358
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.272	22.033
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	61.587	57.817
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	10.259	11.357
-	Hàng tồn kho	17.969	21.928

Stt	Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024
-	Tài sản ngắn hạn khác	1.012	224
II	Tài sản dài hạn	5.116	6.664
-	Tài sản cố định hữu hình	4.309	5.639
-	Tài sản cố định vô hình	279	219
-	Tài sản dài hạn khác	527	807
@	TỔNG TÀI SẢN	109.215	120.023

Tài sản ngắn hạn của Công ty chiếm hơn 94% trong Tổng tài sản, phản ánh đúng đặc thù đối với ngành nghề in ấn của Công ty.

So với cuối năm 2023, tài sản ngắn hạn của Công ty đạt 113,4 tỷ đồng, tăng 8,9%, và tài sản dài hạn năm 2024 đạt giá trị 6,7 tỷ đồng, tăng 30,2%.

Tình hình nguồn vốn

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024
I	Nợ phải trả	8.036	8.421
1	Nợ ngắn hạn	8.036	8.421
-	Phải trả người bán	2.177	1.024
-	Người mua trả tiền trước	30	-
-	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.823	4.067
-	Phải trả người lao động	2.703	2.631
-	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.248	365
-	Phải trả ngắn hạn khác	56	22
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	281
2	Nợ dài hạn	-	-
II	Vốn chủ sở hữu	101.179	111.602
-	Vốn góp chủ sở hữu	90.000	90.000
-	Lợi nhuận chưa phân phối	10.299	18.205
-	Quỹ đầu tư phát triển	880	3.396
@	TỔNG NGUỒN VỐN	109.215	120.023

Công ty không có các khoản nợ phải trả quá hạn. Đối tác cũng như nhà cung cấp của Công ty đều là các tổ chức trong nước nên hầu như không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch tỷ giá hối đoái. Bên cạnh đó, Công ty không sử dụng nợ vay nên kết quả hoạt động kinh doanh cũng không bị tác động bởi lãi vay.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2024, Công ty có những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý như sau:

- Đánh giá, bố trí nhân sự các bộ phận, vị trí công việc theo chủ trương tinh gọn, gồm việc và hiệu quả. Thực hiện cắt giảm hoặc điều chuyển các vị trí công việc không hiệu quả và không cần thiết.
- Điều chỉnh đơn giá sản xuất trực tiếp, gồm công đoạn, bước công việc ban hành đơn giá điều chỉnh phù hợp thực tế, thuận lợi trong công tác nghiệm thu, tính lương chính xác; Ban hành lương khoán cho quản lý sản xuất gắn với giá trị sản xuất tạo ra trong kỳ; Lương khoán cho khối gián tiếp gắn với hiệu quả doanh thu.
- Đầu tư mới một số máy móc thiết bị sau in: Máy in Proof, máy bế tự động máy cán màng tự động, cài tạo hệ thống điện, ...

Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	% (+/-)
Sản lượng sản xuất		2.712	2.767	2,01%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	462	719	55,65%
- Nhóm hàng tổng hợp		2.251	2048	-9,00%
Doanh thu		81.697	97.400	19,22%
▪ Doanh thu sản xuất		81.183	97.000	19,48%
- Nhóm hàng bao bì		29.061	48000	65,17%
- Nhóm hàng tổng hợp		52.122	49000	-5,99%
▪ Doanh thu khác	Triệu đồng	514	400	-22,13%
Lợi nhuận trước thuế		21.009	18188	-13,43%
Lợi nhuận sau thuế		16.771	14550	-13,24%
Chia cổ tức cho cổ đông		Chờ ĐHCĐ thông qua	Chờ ĐHCĐ thông qua	

Cơ sở thực hiện kế hoạch

➤ Về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phối hợp chặt chẽ với Tổ chức Đảng, Công đoàn, đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Phát huy tích cực tinh thần, trách nhiệm, thái độ lao động, thi đua sáng tạo.
- Tiếp tục kiện toàn công tác quản trị nội bộ nhằm đạt hiệu quả cao nhất với chức năng nhiệm vụ

từng bộ phận được phân công.

- Tiếp tục đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị điều chỉnh các quy chế quản trị nội bộ đúng với pháp luật Nhà nước và phù hợp với việc điều hành thực tế tại Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm, rà soát lại các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng ISO; kịp thời điều chỉnh bổ sung đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Bộ phận KHKD, mua hàng bám sát thị trường nguyên vật liệu đầu vào; giá cả hàng hóa đầu ra để tiếp nhận hàng hóa đảm bảo sản xuất có hiệu quả.

⚡ Về nguồn nhân lực

- Rà soát, sàng lọc nhân sự đảm bảo phù hợp mô hình mới. Có chính sách đào tạo hợp lý, thu hút thợ giỏi, chính sách đối với NLD.
- Đánh giá, phân loại lao động, căn cứ vào trình độ, bậc thợ và kỹ năng thực hành, cũng như kinh nghiệm để sử dụng hiệu quả.
- Tổ chức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tại chỗ, đồng thời tổ chức cử nhân viên học tập nâng cao trình độ và kiến thức mới phù hợp với hiện tại.

⚡ Về khoa học công nghệ

- Tiếp tục kiện toàn công tác vận hành phần mềm kế toán theo đúng nguyên tắc, quy định của Nhà nước, phù hợp với điều kiện thực tế tại Công ty.
- Lập kế hoạch đầu tư thay thế một số máy móc thiết bị: hệ thống máy CTP, máy in offset 6 màu, máy dán tự động; duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị kịp thời, thường xuyên thích ứng với điều kiện sản xuất của từng máy móc, thiết bị, tài sản phục vụ quản lý sản xuất.
- Ưu tiên đầu tư công nghệ tự động, giảm lao động thủ công và đáp ứng được yêu cầu thị trường. Thường xuyên cập nhật công nghệ mới trong ngành.

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty là ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần như sau:

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Đỗ Mạnh Cường
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0744-2023-002-1
Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2025

Hoàng Đức Anh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 4876-2024-002-1

T: (84) 24 3824 1990 | F: (84) 24 3825 3973 | 1 Le Phung Hieu, Hanoi, Vietnam



AASC AUDITING FIRM

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Trong suốt quá trình hoạt động, CTCP In Tổng hợp Bình Dương cam kết tuân thủ các quy chế, quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ và phát triển môi trường bền vững. Trên cơ sở nguồn lực kinh tế hiện có, Công ty không ngừng tăng cường nhiều chiến lược phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và thực thi trách nhiệm đối với xã hội:

✦ Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

- Tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu khí thải, tiếng ồn là một trong những phương châm phát triển bền vững của Công ty.
- Duy trì hệ thống xử lý nước thải sản xuất, thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn và phối hợp với các bên chuyên trách để thu gom và xử lý chất thải đúng quy định.

✦ Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Bảo đảm quyền lợi và bình đẳng đối với người lao động;
- Xây dựng môi trường gắn kết – văn hóa vững mạnh;
- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực bền vững;
- Gắn kết trong hoạt động đoàn thể và cộng đồng;

✦ Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Các chương trình đóng góp cho xã hội và cộng đồng như:

- Ứng hộ chương trình đổi rác lấy quà tặng của địa phương

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2024

- Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần kể từ 02/01/2019 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, đã đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 18/12/2023.
- Mã chứng khoán: IBD, giao dịch trên sàn Upcom kể từ ngày 24/5/2019.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng, trong đó vốn Nhà nước (Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương) 29% vốn điều lệ.

Căn cứ vào quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT và Ban Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, tình hình duy trì sản xuất song song với việc tái cơ cấu tổ chức và cải tiến lại công tác quản lý điều hành tại công ty; kết quả năm 2024: doanh thu đạt 89,19% kế hoạch, lợi nhuận đạt 172,40% kế hoạch
- Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.

Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Với những chỉ tiêu kế hoạch sản lượng và doanh thu được giao năm 2024, Ban Giám đốc đã đưa vào kế hoạch năm, quý, tháng và nỗ lực thực hiện theo định kỳ. Kết quả đạt được:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2023	Năm 2024		% TH 2024 /KH 2024	% TH 2024 /TH 2023
				KH	TH		
1	Doanh thu		84.348	91.600	81.909	89,42%	97,11%
2	Chi phí		71.564	79.440	60.900	76,66%	85,10%
3	Lợi nhuận trước thuế		12.784	12.160	21.009	172,77%	164,34%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	10.186	9.728	16.771	172,40%	164,65%
5	Lợi nhuận chia cổ đông sau khi trích lập các quỹ		5.400	3.600	Chờ ĐHCĐ thông qua	Chờ ĐHCĐ thông qua	/
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	6	4	/	/	/

Tình hình tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày:

Ban điều hành tổ chức và điều hành Công ty theo đúng các quy định được cho phép trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật thuế và các quy định liên quan đến tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần đại chúng.

Hoàn tất các thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật, điều chỉnh giấy đăng ký kinh doanh. Tổ chức công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định của UBCK Nhà nước đối với Công ty đại chúng.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2025

Tháo gỡ các khó khăn trong hoạt động của Công ty

- Rà soát, điều chỉnh, ban hành đơn giá khoán cho các bộ phận gián tiếp và trực tiếp; Rà soát định mức vật tư, lao động.
- Đầu tư thay thế thiết bị cũ, lạc hậu, không còn hiệu quả. Thực hiện đại tu một số máy chủ lực nhằm củng cố năng lực sản xuất
- Cơ cấu lại nhóm hàng sản xuất.

Nhiệm vụ trong năm 2025

Các giải pháp thực hiện

- Rà soát và điều chỉnh định mức nguyên vật liệu chính và phụ sát với thực tế sản xuất, theo hiện trạng thiết bị hiện có tránh lãng phí trong tiêu hao; điều chỉnh định mức lao động dựa trên năng suất hiện tại của thiết bị phù hợp.
- Đánh giá lại hiệu quả sản xuất các mặt hàng sản xuất, giá thành các nhóm sản phẩm; ưu tiên phát triển các nhóm sản phẩm mang lại hiệu quả cao như: Vé số các loại, bao bì
- Tiếp tục kiện toàn công tác quản trị nội bộ nhằm đạt hiệu quả cao nhất với chức năng nhiệm vụ từng bộ phận được phân công.
- Tăng cường công tác quản lý chất lượng sản phẩm, rà soát lại các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng ISO; kịp thời điều chỉnh bổ sung đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.
- Bộ phận KHKD, mua hàng bám sát thị trường nguyên vật liệu đầu vào; giá cả hàng hóa đầu ra để tiếp nhận hàng hóa đảm bảo sản xuất có hiệu quả.
- Lập kế hoạch đầu tư thay thế một số máy móc thiết bị: Máy in offset 6 màu, máy dán tự động; duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị kịp thời, thường xuyên thích ứng với điều kiện sản xuất của từng máy móc, thiết bị, tài sản phục vụ quản lý sản xuất.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/10/2023, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông Hách Thanh Toàn	Chủ tịch HĐQT	3.462.910	38,48%
2	Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	2.610.000	29,00%
3	Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dương	Thành viên HĐQT	132.870	1,48%
4	Bà Trần Thu Hoài	Thành viên HĐQT	0	0,00%
5	Ông Đặng Hoàng Ân	Thành viên HĐQT	81.500	0,91%

Các tiểu ban thuộc HĐQT

Không có.

Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các phiên họp Hội đồng Quản trị định kỳ, bất thường và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực kế hoạch hoạt động kinh doanh tổ chức nhân sự, tài chính,... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	06/NQ-HĐQT	08/03/2024	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024	100%
2	07/2024/NQ-ĐHĐCĐ	27/04/2024	NQ đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	100%
3	08/NQ-HĐQT	06/05/2024	Chấp thuận đầu tư máy bế tự động	100%
4	09/NQ-HĐQT	29/05/2024	Miễn nhiệm Ông Nguyễn Phương Thanh - Phó Giám đốc	100%

5	10/NQ-HĐQT	29/05/2024	Tiếp nhận đơn từ nhiệm TV Ban kiểm soát của bà Lê Thị Hồng Thu	100%
6	11/NQ-HĐQT	17/06/2024	Thông qua kết quả rà soát và điều chỉnh đơn giá lương khoán	100%
7	12/NQ-HĐQT	30/07/2024	Phê duyệt ý kiến đối với việc chào mua công khai cổ phiếu của Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương	100%
8	13/NQ-HĐQT	31/08/2024	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024	100%
9	14/NQ-HĐQT	16/09/2024	Thông qua mức giá chào bán TSCĐ-CCDC đã thanh lý	100%
10	15/NQ-HĐQT	17/09/2024	Chấp thuận đầu tư máy cán màng nhiệt tự động	100%
11	16/NQ-HĐQT	24/10/2024	Thông qua một số công việc về cải tạo nhà xưởng	100%
12	17/NQ-HĐQT	07/11/2024	Chấp thuận đầu tư máy in offset 6 màu	80%
13	18/NQ-HĐQT	16/11/2024	Chấp thuận vay vốn ngắn hạn bảo lãnh mở L/C đầu tư máy in offset 6 màu	80%
14	19/NQ-HĐQT	31/12/2024	Thông qua chỉ tiêu KHKD năm 2025	100%

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Công ty không có các thành viên HĐQT độc lập.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hách Thanh Toàn	Chủ tịch HĐQT	Cử nhân kinh tế
2	Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
3	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
4	Bà Trần Thu Hoài	Thành viên HĐQT	Thạc sĩ Kinh tế
5	Ông Đặng Hoàng Ân	Thành viên HĐQT	Cử nhân Luật

Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/10/2023, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Bà Lê Thị Ánh Tuyết	Trưởng Ban Kiểm soát	0 cổ phần	0,00%
2	Bà Lê Thị Hồng Thu	Thành viên BKS	6.100 cổ phần	0,068%
3	Bà Mai Phương	Thành viên BKS	2.200 cổ phần	0,024%

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát trong việc quản lý và điều hành công ty đúng trách nhiệm, chức năng và nhiệm vụ của mình. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ở từng lĩnh vực phù hợp với trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của từng người, tiến hành kiểm tra các hoạt động của Công ty theo đúng quy định.

Các giao dịch, tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, mức tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Giám đốc năm 2024 như sau:

Stt	Đối tượng	Số người	Tỷ lệ/Lợi nhuận sau thuế từ bán hàng	Nghị quyết năm 2024 (đồng)	Thực hiện (đồng)
Tiền lương Ban điều hành			7,55%	734.400.000	944.168.629
1	Giám đốc	1		301.200.000	519.260.809
	Phó Giám đốc	1		241.200.000	97.700.557
3	Kế toán trưởng	1		192.000.000	327.207.263
Thù lao Hội đồng quản trị			2,96%	288.000.000	496.504.358
1	Chủ tịch HĐQT	1		60.000.000	103.438.408
2	Thành viên HĐQT	2		108.000.000	186.189.134
3	Thành viên HĐQT phụ trách TC	1		96.000.000	165.501.453
4	Thư ký HĐQT	1		24.000.000	41.375.363
Thù lao Ban kiểm soát			2,59%	252.000.000	395.222.110

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

1	Trưởng BKS	1	192.000.000	331.002.906
2	Thành viên BKS	2	60.000.000	64.219.204
TỔNG CỘNG			1.274.400.000	1.835.895.097

(Nguồn: theo Báo cáo tài chính 2024 được kiểm toán. Số tiền lương thực tế sẽ chi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025)

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Bà Nguyễn Thị Thủy Dương là thành viên Hội Đồng Quản trị; ngày 07/1/2025 có giao dịch mua 200.000 cổ phiếu, tổng số cổ phiếu sau khi giao dịch là 332.870 cổ phiếu, chiếm 3.7% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- Bà Lê Thị Ánh Tuyết là trưởng Ban kiểm soát; ngày 11/10/2024 có giao dịch bán 7.800 cổ phiếu, tổng số cổ phiếu sau khi giao dịch là 0 cổ phiếu.
- Ông Hách Thanh Toàn là Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần In tổng hợp Bình Dương; chào mua 1.682.200 cổ phiếu của 8 nhà đầu tư, nâng tổng số cổ phiếu của ông Hách Thanh Toàn và người liên quan nắm giữ lên 4.841.969 cổ phiếu sau khi chào mua, chiếm 35.11% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của IBD; ngày kết thúc đợt chào mua là 08/10/2024.
- Ông Nguyễn Tuấn Anh, một trong những các cổ đông lớn nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty, đăng ký bán 1.665.000 cổ phiếu trong đợt chào mua công khai của ông Hách Thanh Toàn từ ngày 21/08/2024 đến ngày 08/10/2024. Số lượng cổ phiếu của ông Tuấn Anh sau khi giao dịch là 0 cổ phiếu, có hiệu lực sau này giao dịch 11/10/2024.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Trong năm Công ty có phát sinh giao dịch in vé số truyền thống với Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương (hiện là cổ đông đang sở hữu 29% tổng số cổ phần của Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương); với tổng số doanh thu phát sinh trong năm là: 47.498.312.000 đồng (Bốn mươi bảy tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu, ba trăm mười hai nghìn đồng).

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, cập nhật các quy định pháp luật về quản trị công ty để tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán



Số: 040325.005/BCTG.KT6

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương được lập ngày 04 tháng 03 năm 2025, từ trang 5 đến trang 25, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

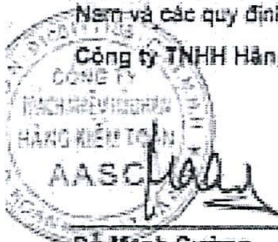
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán và các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Đỗ Mạnh Cường
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0744-2023-002-1
Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2025

Hoàng Đức Anh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 4876-2024-002-1

Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		113.358.298.733	104.099.268.207
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	22.033.297.623	13.272.103.800
111	1. Tiền		9.167.297.623	10.272.103.800
112	2. Các khoản tương đương tiền		12.866.000.000	3.000.000.000
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		57.817.000.000	61.586.678.082
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	4	57.817.000.000	61.586.678.082
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		11.356.631.871	10.259.214.301
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	8.820.428.720	9.158.784.066
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	900.229.423	40.000.000
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	1.826.211.228	1.237.116.485
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	8	(190.237.500)	(176.686.250)
140	IV. Hàng tồn kho	9	21.927.608.530	17.969.062.455
141	1. Hàng tồn kho		22.306.051.791	17.985.973.311
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(378.443.261)	(16.910.856)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		223.760.709	1.012.209.569
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	223.760.709	386.792.304
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	-	625.417.265
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		6.664.436.041	5.115.512.317
220	I. Tài sản cố định		5.857.820.776	4.588.091.934
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	5.638.720.776	4.369.491.934
222	- Nguyên giá		16.268.597.552	15.876.294.313
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(10.649.876.776)	(11.506.802.379)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	218.900.000	278.600.000
228	- Nguyên giá		541.163.325	541.163.325
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(322.263.325)	(262.563.325)
260	II. Tài sản dài hạn khác		806.615.265	527.420.383
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	806.615.265	527.420.383
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		120.022.734.774	109.214.780.524

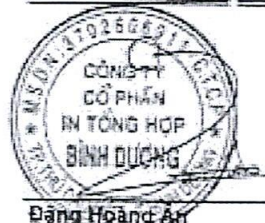
BẢNG CÂN ĐỐI KÈ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		8.421.201.430	8.036.161.946
310	I. Nợ ngắn hạn		8.421.201.430	8.036.161.946
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	1.024.460.464	2.176.525.665
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		-	30.000.000
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	4.067.307.745	1.822.553.503
314	4. Phải trả người lao động		2.530.762.421	2.702.614.568
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	395.364.685	1.248.114.424
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	22.325.037	56.353.766
322	7. Quỹ khen thưởng phúc lợi		280.981.058	-
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		111.601.533.344	101.178.618.578
410	I. Vốn chủ sở hữu	17	111.601.533.344	101.178.618.578
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		90.000.000.000	90.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		90.000.000.000	90.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		3.396.249.758	879.740.943
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		18.205.283.586	10.298.877.635
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		1.705.134.575	322.433.069
421b	LNST chưa phân phối năm nay		16.500.088.911	9.976.444.566
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		120.022.734.774	109.214.780.524

[Handwritten signature]

Huỳnh Thị Thanh Trà
Kế toán trưởng/ Người lập biểu



Dặng Hoàng An
Giám đốc
Bình Dương, ngày 04 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	81.909.647.120	84.348.048.150
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	20	212.853.715	110.143.500
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		81.696.993.405	84.237.904.650
11	4. Giá vốn hàng bán	21	58.347.775.978	66.729.129.794
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		23.349.217.427	17.508.774.856
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22	3.549.457.748	4.537.266.196
22	7. Chi phí tài chính		-	-
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng	23	1.887.420.916	2.418.018.515
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	5.523.496.826	7.265.871.686
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		19.487.757.432	12.362.150.851
31	11. Thu nhập khác	25	1.607.833.666	468.777.183
32	12. Chi phí khác		66.684.423	46.454.957
40	13. Lợi nhuận khác		1.521.149.243	422.322.226
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		21.008.906.675	12.784.473.077
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	26	4.238.092.764	2.596.742.407
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>16.770.813.911</u>	<u>10.185.730.670</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	1.810	930



Huỳnh Thị Thanh Trà
Kế toán trưởng/ Người lập biểu



Bình Dương, ngày 04 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2024

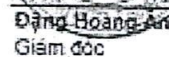
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		21.008.906.675	12.784.473.077
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		1.605.135.869	1.689.829.240
03	- Các khoản dự phòng		375.083.655	85.978.358
05	- Lợi lỗ từ hoạt động đầu tư		(4.744.444.415)	(4.537.266.196)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		18.245.681.784	10.023.014.477
09	- Tăng/giảm các khoản phải thu		248.005.420	(928.338.829)
10	- Tăng/giảm hàng tồn kho		(4.320.073.480)	8.388.573.242
11	- Tăng/giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		(2.072.432.552)	(273.228.355)
12	- Tăng/giảm chi phí trả trước		(116.363.287)	38.055.163
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(2.081.801.786)	(581.176.839)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(666.918.087)	(1.939.440.599)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		9.256.293.012	14.827.458.261
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(2.875.684.711)	(1.518.175.837)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		1.194.986.667	-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(106.407.000.000)	(92.712.289.429)	
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	110.176.678.082	76.258.769.362	
27	5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	2.815.900.773	4.483.989.158	
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		4.904.900.811	(11.487.706.756)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
36	1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(5.400.000.000)	(2.700.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(5.400.000.000)	(2.700.000.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		8.761.193.823	639.751.505
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		13.272.103.800	12.632.352.295
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	22.033.297.623	13.272.103.800



Huỳnh Thị Thanh Trà
Kế toán trưởng/ Người lập biểu




Đặng Hoàng An
Giám đốc

Bình Dương, ngày 04 tháng 03 năm 2025

Bình Dương, ngày 18 tháng 03 năm 2025

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC

